

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 124/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai theo Luật Phí và lệ phí;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 1021a/TTr-STC ngày 19 tháng 12 năm 2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

1. Đối tượng nộp lệ phí: Các tổ chức, cá nhân làm thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Mức thu

Stt	Loại giấy phép	Mức thu
1	Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân	Tại các phường và thị trấn: 75.000 đồng/01 giấy phép
		Tại các xã: 50.000 đồng/01 giấy phép

2	Cấp phép xây dựng các công trình khác	150.000 đồng/01 giấy phép
3	Gia hạn giấy phép xây dựng	15.000 đồng/01 giấy phép/lần gia hạn.

3. Cơ quan thu lệ phí: Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

4. Quản lý và sử dụng số tiền lệ phí thu được

4.1. Quy định tỷ lệ nộp ngân sách: Các cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước;

4.2. Quản lý và sử dụng:

a) Nguồn thu lệ phí thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài chính;

b) Chứng từ thu thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại hóa đơn, dịch vụ; chứng từ thu tiền phí, lệ phí.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đặng Xuân Phong**